

BÁO CÁO

Về việc đề nghị thẩm định nguồn vốn và phân vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho các dự án khởi công mới

Kính gửi: - Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính.

Căn cứ Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg ngày 30/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Chỉ thị 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ;

Công văn số 7356/BKHĐT-TH ngày 28/10/2011 và Công văn số 9105/BKHĐT-KTDPLT ngày 30/12/2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 02/3/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp đường cứu hộ phòng chống lụt bão huyện Kim Động;

Để có cơ sở triển khai thực hiện dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính thẩm định nguồn vốn và phân vốn ngân sách trung ương của Dự án đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp đường cứu hộ phòng chống lụt bão huyện Kim Động với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp đường cứu hộ phòng chống lụt bão huyện Kim Động.
2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Kim Động.
3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư cải tạo, nâng cấp tuyến đường để phục vụ công tác cứu hộ phòng chống lụt bão huyện Kim Động; đảm bảo giao thông đi lại của nhân dân, tạo đà cho sự phát triển kinh tế-xã hội của huyện Kim Động nói riêng cũng như tỉnh Hưng Yên nói chung.
4. Đơn vị lập dự án đầu tư: Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng Hoàng Hà.
5. Chủ nhiệm lập dự án đầu tư: Kỹ sư Phạm Văn Ngọc.
6. Nội dung và quy mô đầu tư.
 - 6.1. Bình đồ tuyến: Tim tuyến cơ bản bám theo tim tuyến đường hiện tại.

6.2. Trắc dọc tuyến: Trên cơ sở mặt đường hiện tại thiết kế nâng cao độ đảm bảo chiều dày kết cấu, độ êm thuận giao thông toàn tuyến.

- Tuyến số 1: Chiều dài tuyến $L = 10.073\text{m}$. Điểm đầu tuyến Km0+00 tại đầu dốc đê bồi thôn Tả Hà, xã Hùng An (giao cắt với đường TL 195); điểm cuối tuyến Km10+073 (dốc đi vào bên đê Phú Thịnh cũ, giao với TL 195).

- Tuyến số 2: Chiều dài tuyến $L = 861\text{m}$. Điểm đầu tuyến Km0+00 (tại dốc đê vào Bãi Nôi, thôn Tả Hà, xã Hùng An, giao cắt với TL 195); điểm cuối tuyến Km0+861 giao với tuyến số 1 tại lý trình Km1+680 (thuộc địa phận thôn Tả Hà, xã Hùng An).

6.3. Trắc ngang tuyến:

- Chiều rộng mặt đường $B_{\text{mặt}} = 3.5\text{m}$, độ dốc ngang mặt đường $i_{\text{mặt}} = 2\%$;

- Chiều rộng lề gia cố $B_{\text{lề}} = 2 \times 1 = 2\text{m}$ (có kết cấu như kết cấu mặt đường);

- Chiều rộng lề đất $B_{\text{lề đất}} = 2 \times 0.5 = 1\text{m}$, độ dốc ngang lề đất $i_{\text{lề đất}} = 4\%$;

- Chiều rộng nền đường $B_{\text{nền}} = 6,5\text{m}$; ta luy đắp 1/1,5.

6.4. Giải pháp kết cấu (từ trên xuống):

+ Phần mặt đường tăng cường: Mặt đường bê tông xi măng 250#; rải lớp cát đen tạo phẳng dày 5cm; móng rải lớp cấp phối đá dăm loại I; rải lớp cấp phối đá dăm loại II; bù vênh cấp phối đá dăm loại II; lề đường đắp đất đầm chặt $K=0,9$.

+ Phần mặt đường mở rộng thêm: Mặt đường bê tông xi măng 250#; rải lớp cát đen tạo phẳng dày 5cm; móng rải lớp cấp phối đá dăm loại I; rải lớp cấp phối đá dăm loại II; nền đường đắp cát đen đầm chặt $K=0,95$; lề đường đắp đất đầm chặt $K=0,9$.

6.5. Hệ thống thoát nước:

- Thoát nước dọc: Thoát nước tự nhiên.

- Thoát nước ngang: Thiết kế mới 09 công hộp BTCT, kích thước $B \times H = 2,0 \times 2,0\text{m}$ tại Km1+70; Km2+472,5; Km2+483; Km2+803; Km3+247; Km3+933; Km6+491; Km7+740 và Km8+763. Thiết kế 03 công hộp BTCT, kích thước $B \times H = 1,5\text{m} \times 1,5\text{m}$ tại Km0+797; Km7+531 và Km7+770.

6.6. An toàn giao thông: Thiết kế theo điều lệ báo hiệu đường bộ 22TCVN-237-01.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

8. Thời gian thực hiện dự án: 2014 - 2016

9. Loại cấp công trình: Công trình giao thông, cấp III.

10. Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư: Thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước và của tỉnh Hưng Yên.

II. Tổng mức đầu tư của dự án:

49.897 triệu đồng

Trong đó: - Chi phí xây dựng:

36.910 triệu đồng

- Chi phí quản lý dự án:

612 triệu đồng

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:

2.454 triệu đồng

- Chi phí khác:

385 triệu đồng

- Chi phí giải phóng mặt bằng: 5.000 triệu đồng

- Chi phí dự phòng: 4.536 triệu đồng

12. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương (Chương trình phát triển kinh tế - xã hội các vùng), ngân sách địa phương và các nguồn vốn khác.

Tổng số: 49.897 triệu đồng

Trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 40.000 triệu đồng

- Ngân sách địa phương: 9.897 triệu đồng

13. Tiến độ và phân kỳ đầu tư:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Năm	Nguồn vốn NSTW	Ngân sách địa phương
Năm thứ nhất: Năm 2014	10.000	3.000
Năm thứ 2: Năm 2015	20.000	3.000
Năm thứ 3: Năm 2016	10.000	3.897
Tổng số	40.000	9.897

14. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý, điều hành dự án.

15. Thuyết minh về hiệu quả đầu tư của dự án:

Việc đầu tư đường cứu hộ phòng chống lụt bão huyện Kim Động không những sẽ đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân trong khu vực được an toàn thuận lợi, mà còn tạo điều kiện phục vụ sản xuất, lưu thông hàng hóa, góp phần phát triển kinh tế-xã hội, đặc biệt phục vụ việc cứu hộ, cứu nạn khi có mưa lũ xảy ra trên địa bàn khu vực.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính cho ý kiến thẩm định về nguồn vốn và phân vốn ngân sách Trung ương của công trình để triển khai thực hiện dự án trong năm kế hoạch 2014 và năm 2015. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH¹.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Thới